

Số: 731 /BC-TCKH

Tân Uyên, ngày 03 tháng 12 năm 2021

BÁO CÁO

Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách huyện năm 2021

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 114/NQ-HĐND ngày 16/12/2020 của HĐND huyện Tân Uyên, khóa XX, kỳ họp thứ 12 về dự toán thu ngân sách Nhà nước và phân bổ dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2021;

Căn cứ Báo cáo số 2991/BC-UBND ngày 02/12/2021 của UBND huyện Tân Uyên về tình hình thực hiện dự toán ngân sách địa phương năm 2021; dự toán và phương án phân bổ ngân sách địa phương năm 2022;

Phòng Tài chính - Kế hoạch báo cáo công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách huyện năm 2021, cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU, CHI NSDP NĂM 2021 (số liệu thực hiện đến ngày 20/11/2021, ước thực hiện đến hết ngày 31/01/2022)

1. Thu ngân sách

Tổng thu ngân sách địa phương 452.831 triệu đồng, đạt 85,9% kế hoạch; ước thực hiện 532.140 triệu đồng, đạt 100,9% kế hoạch (không bao gồm số ngân sách cấp trên hưởng 8.100 triệu đồng), bằng 70% so với năm 2020⁽¹⁾.

- Tổng thu NSNN trên địa bàn 39.583 triệu đồng, đạt 88% kế hoạch; ước thực hiện 46.600 triệu đồng, đạt 103,6% kế hoạch, bằng 43,3% so với năm 2020⁽²⁾. Trong đó: Thu ngân sách huyện hưởng 33.367 triệu đồng, đạt 92,8% kế hoạch; ước thực hiện 38.500 triệu đồng, đạt 107% kế hoạch, tăng 42,8% so với năm 2020⁽³⁾.

Trong đó:

+ Thuế ngoài quốc doanh 8.548 triệu đồng, đạt 85,5% kế hoạch; ước thực hiện 9.150 triệu đồng, đạt 91,5% kế hoạch, giảm 9,2% so với năm 2020;

+ Lệ phí trước bạ 3.741 triệu đồng, đạt 124,9% kế hoạch; ước thực hiện 3.800 triệu đồng, đạt 126,7% kế hoạch, giảm 4,5% so với năm 2020;

⁽¹⁾ Tổng thu NSNN năm 2020 là 767.025 triệu đồng.

⁽²⁾ Quyết toán thu NSNN trên địa bàn năm 2020 là 107.671 triệu đồng.

⁽³⁾ Quyết toán thu ngân sách huyện hưởng năm 2020 là 89.856 triệu đồng.

triệu đồng, đạt 126,7% kế hoạch, giảm 4,5% so với năm 2020;

+ Thuế thu nhập cá nhân 1.144 triệu đồng, đạt 95,3% kế hoạch; ước thực hiện 1.200 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch, giảm 28,7% so với năm 2020;

+ Thu phí, lệ phí 746 triệu đồng, đạt 93,3% kế hoạch; ước thực hiện 800 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch, giảm 24,1% so với năm 2020;

+ Tiền sử dụng đất 19.160 triệu đồng, đạt 76,6% kế hoạch; ước thực hiện 25.000 triệu đồng, đạt 108,1% kế hoạch, giảm 28,3% so với năm 2020;

+ Thu tiền cho thuê mặt đất, mặt nước 3.868 triệu đồng, đạt 257,9% kế hoạch; ước thực hiện 4.000 triệu đồng, đạt 266,7% kế hoạch, bằng 11,5% so với năm 2020;

+ Thu khác ngân sách 2.282 triệu đồng, đạt 69,4% kế hoạch; ước thực hiện 2.500 triệu đồng, đạt 76% kế hoạch, bằng 25,5% so với năm 2020;

+ Các khoản thu tại xã 88 triệu đồng, đạt 41,9% kế hoạch; ước thực hiện 150 triệu đồng, đạt 71,4% kế hoạch, tăng 600% so với năm 2020;

- Thu bổ sung NS cấp trên: 335.251 triệu đồng, đạt 82,1% kế hoạch; ước thực hiện 408.186 triệu đồng, đạt 100,0% kế hoạch, bằng 64,9% so với năm 2020.

- Thu chuyển nguồn: 83.050 triệu đồng.

- Thu kết dư ngân sách: 204 triệu đồng.

- Thu từ ngân sách cấp dưới nộp trả ngân sách cấp trên: 972 triệu đồng; ước thực hiện: 2.200 triệu đồng.

2. Chi ngân sách

Tổng chi ngân sách địa phương 337.336 triệu đồng, đạt 76% kế hoạch; ước thực hiện 465.285 triệu đồng, đạt 104,8% kế hoạch (*không bao gồm số chi chuyển nguồn sang năm sau*).

Trong đó:

- Các khoản chi cân đối 312.534 triệu đồng, đạt 72,7% kế hoạch; ước đạt 417.618 triệu đồng, đạt 97,2% kế hoạch;

- Chi chương trình mục tiêu, bổ sung mục tiêu trong năm và mục tiêu Quốc gia 4.458 triệu đồng, đạt 30,8% kế hoạch; ước thực hiện 12.323 triệu đồng, đạt 85,2% kế hoạch.

- Chi nộp ngân sách cấp trên: 20.344 triệu đồng; ước thực hiện 35.344 triệu đồng.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

1.1. Về thu ngân sách

- Ủy ban nhân dân huyện đã tích cực, chủ động tổ chức phòng, chống đại dịch Covid-19, triển khai quyết liệt nhiều biện pháp quản lý thu, chống thất thu, xử lý nợ đọng thuế, đẩy mạnh công tác thanh kiểm tra đã tạo điều kiện khai thác tập trung các nguồn thu trên địa bàn đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời; đẩy mạnh việc bố trí, sử dụng đất đai, tạo quỹ đất để đấu giá quyền sử dụng đất để tăng nguồn thu cho ngân sách địa phương.

- Chỉ đạo các cơ quan liên quan phối hợp chặt chẽ trong việc thu thuế ngoài quốc doanh, thu phí, lệ phí, thu tiền thuê mặt đất, mặt nước; phân cấp rõ nhiệm vụ thu cho các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn gắn với cân đối chi. Kết quả, thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn huyện vượt chỉ tiêu kế hoạch UBND tỉnh giao 4,7% và vượt kế hoạch HĐND huyện giao 3,6% (trong đó 5/8 chỉ tiêu thu đạt và vượt kế hoạch).

1.2. Về chi ngân sách

- Công tác điều hành và quản lý chi ngân sách năm 2021 của các đơn vị, UBND các xã, thị trấn đã bám sát dự toán được giao, đáp ứng được các nhiệm vụ và kế hoạch đề ra. Các nhiệm vụ chi ngân sách thực hiện chặt chẽ, đảm bảo kịp thời, đúng theo tiêu chuẩn, định mức theo quy định, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế - xã hội của địa phương.

- Ngoài nhiệm vụ chi thường xuyên, huyện đã chủ động bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ đột xuất phát sinh như: đảm bảo an ninh - quốc phòng, an sinh - xã hội, phòng chống dịch bệnh,... và các nhiệm vụ phát sinh khác của địa phương.

- Thường xuyên chỉ đạo các ngành chức năng tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm soát chi trong quá trình chấp hành ngân sách, phát hiện và chấn chỉnh kịp thời, xử lý nghiêm những trường hợp chi sai chế độ và định mức quy định hiện hành.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

2.1. Về thu ngân sách

Mặc dù tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn vượt kế hoạch UBND tỉnh và HĐND huyện giao. Tuy nhiên, về thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn vẫn còn một số tồn tại sau:

- Thu thuế ngoài Quốc doanh đạt 91,5%, do năm 2021 lượng vốn đầu tư trên địa bàn giảm rất nhiều so với năm 2020 nên đã ảnh hưởng lớn đến số thuế GTGT có thể thu được từ lĩnh vực này.

- Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản đạt 71,4% do 01 xã không tổ chức đấu giá được theo Kế hoạch đề ra.

- Về nợ đọng thuế: Tính đến thời điểm 20/11/2021 vẫn còn 56 đơn vị nợ thuế với tổng số nợ là 4.329 triệu đồng, chiếm 9,2% số dự toán thu ngân sách trên địa bàn cả năm 2021. Trong đó, số nợ có khả năng thu là 2.644 triệu đồng/44 đơn vị; nợ khó thu là 1.685 triệu đồng/12 đơn vị (*chiếm 38,9% tổng số nợ đọng thuế*).

2.2. Về chi ngân sách

- Một số đơn vị được giao quản lý các nguồn vốn sự nghiệp kinh tế thực hiện các đề án, nghị quyết chưa chủ động triển khai thực hiện nhiệm vụ, do đó tiến độ thực hiện và giải ngân chậm, thường tập trung vào cuối năm. Bên cạnh đó, một số nguồn vốn sự nghiệp lâm nghiệp được UBND tỉnh giao bổ sung trong năm muộn không kịp thực hiện theo quy định về mùa vụ, do đó đều phải thực hiện nộp trả ngân sách tỉnh: Kinh phí thực hiện chính sách phát triển rừng bền vững theo Nghị quyết số 08/2021/NQ-HĐND ngày 22/3/2021 của HĐND tỉnh, kinh phí cho công tác bảo vệ và phát triển rừng năm 2021.

- 9/9 xã của huyện đã được công nhận hoàn thành nông thôn mới, do đó các nguồn lực đầu tư từ các chương trình mục tiêu, mục tiêu quốc gia trong năm 2021 trên địa bàn huyện giảm rất nhiều, do đó áp lực tạo nguồn để đầu tư từ nguồn cân đối ngân sách huyện là rất lớn.

(Chi tiết có các biểu từ số 01 đến số 03 kèm theo).

Trên đây là Báo cáo công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán Nhà nước huyện Tân Uyên năm 2021 của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện./.

Nơi nhận:

- TT. Huyện ủy
 - TT. HĐND huyện
 - Sở Tài chính;
 - Chủ tịch và các PCT UBND huyện;
 - Các đơn vị sử dụng ngân sách huyện;
 - Trang thông tin điện tử huyện; (Đăng tải)
 - Lưu: TCKH.
- } (b/c)

TRƯỞNG PHÒNG



Hoàng Văn Huân

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN NĂM 2021

(Kèm theo Báo cáo 731/BC-TCKH ngày 03/12/2021 của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Tân Uyên)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm 2021	Ước thực hiện năm 2021	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG NGUỒN THU NSĐP	444.136	532.140	119,8%	69,4%
I	Thu cân đối NSNN	35.950	38.500	107,1%	42,8%
1	Thu nội địa	35.950	38.500	107,1%	42,8%
2	Thu viện trợ				
II	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang		83.050	-	443,3%
III	Thu kết dư ngân sách		204	-	0,8%
IV	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	408.186	408.186	100,0%	64,9%
V	Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên		2.200	-	61,5%
B	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	444.136	465.285	104,8%	68,4%
I	Tổng chi cân đối ngân sách huyện	429.677	417.618	97,2%	79,2%
1	Chi đầu tư phát triển	35.674	36.755	103,0%	70,0%
2	Chi thường xuyên	388.121	377.662	97,3%	80,2%
3	Dự phòng ngân sách	3.201	3.201	100,0%	80,0%
4	Chi từ nguồn chênh lệch tăng thu giữa dự toán huyện và tỉnh	500		0,0%	
5	Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương (10% chi TX)	2.181		0,0%	
II	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ NS cấp tỉnh	14.459	12.323	85,2%	8,8%
III	Chi nộp trả ngân sách tỉnh		35.344		267,7%


ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2021

(Kèm theo Báo cáo 731/BC-TCKH ngày 03/12/2021 của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Tân Uyên)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm 2021	Ước thực hiện năm 2021	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	45.000	46.600	103,6%	43,3%
I	Thu nội địa	45.000	46.600	103,6%	43,3%
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước				
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài				
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	10.000	9.150	91,5%	90,8%
4	Thuế thu nhập cá nhân	1.200	1.200	100,0%	76,3%
5	Thuế bảo vệ môi trường				
6	Lệ phí trước bạ	3.000	3.800	126,7%	95,5%
7	Thu phí, lệ phí	800	800	100,0%	75,8%
8	Các khoản thu về nhà, đất	26.500	29.000	109,4%	35,7%
-	Thu tiền sử dụng đất	25.000	25.000	100,0%	71,6%
-	Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước	1.500	4.000	266,7%	8,6%
9	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết				
10	Thu khác ngân sách	3.290	2.500	76,0%	25,5%
11	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác	210	150	71,4%	576,9%
II	Thu viện trợ				
B	THU NGÂN SÁCH HUYỆN ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP	35.950	38.500	107,1%	42,8%
1	Từ các khoản thu phân chia	20.040	20.200	100,8%	80,2%
2	Các khoản thu ngân sách huyện được hưởng 100%	15.910	18.300	115,0%	28,3%



ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH HUYỆN NĂM 2021

(Kèm theo Báo cáo 731/BC-TCKH ngày 03/12/2021 của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Tân Uyên)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm 2021	Ước thực hiện năm 2021	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3=2/1	4
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	444.136	465.285	104,8%	68,4%
A	CHI CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN	429.677	417.618	97,2%	79,2%
I	Chi đầu tư phát triển	35.674	36.755	103,0%	70,0%
1	Chi đầu tư cho các dự án	35.674	36.755	103,0%	70,0%
2	Chi đầu tư phát triển khác				
II	Chi thường xuyên	388.121	377.662	97,3%	80,2%
	<i>Trong đó:</i>				
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	231.397	225.000	97,2%	92,3%
2	Chi khoa học và công nghệ				
3	Chi y tế, dân số và gia đình				
4	Chi văn hóa thông tin	1.778	1.741	97,9%	33,2%
5	Chi phát thanh, truyền hình	2.646	2.646	100,0%	67,4%
6	Chi thể dục thể thao	733	708	96,6%	111,7%
7	Chi bảo vệ môi trường				
8	Chi hoạt động kinh tế	60.465	59.256	98,0%	57,7%
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý hành chính, đảng, đoàn thể	36.674	35.571	97,0%	110,4%
10	Chi bảo đảm xã hội	6.524	6.778	103,9%	67,5%
11	Chi Ngân sách cấp xã	41.089	41.089	100,0%	87,7%
12	Chi khác ngân sách	1.550	1.550	100,0%	84,4%
III	Dự phòng ngân sách	3.201	3.201	100,0%	80,0%
IV	Tăng thu Ngân sách (Không kể tiền sử dụng đất)	500	-	0,0%	
V	Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương	2.181	-	0,0%	
B	CHI TỪ NGUỒN BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU TỪ NGÂN SÁCH CẤP TRÊN	14.459	12.323	85,2%	8,8%
1	Chương trình mục tiêu quốc gia	921	2.251		1,7%
2	Cho các chương trình dự án quan trọng vốn đầu tư				
3	Cho các nhiệm vụ, chính sách kinh phí thường xuyên	13.538	10.072	74,4%	107,4%
C	CHI NỘP TRẢ NGÂN SÁCH TỈNH		35.344		